

PHỤ LỤC

XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG TOÀN BỘ CÔNG-TE-NƠ VẬN CHUYỂN QUỐC TẾ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BGTVT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng
Bộ Giao thông vận tải)

XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG TOÀN BỘ CÔNG-TE-NƠ VẬN CHUYỂN QUỐC TẾ VERIFIED GROSS MASS OF CONTAINER ON INTERNATIONAL TRANSPORT (VGM)

....., ngày (date).....tháng (month).....năm (year)20...

1. Tên người gửi hàng, địa chỉ, số điện thoại / *Name of shipper, address, phone number:*

.....

2. Thông số công-te-nơ/*Container's particular:*

Stt <i>Seq</i>	Số Công-te-nơ <i>Container No.</i>	Kích cỡ công-te-nơ <i>Size of container (20' / 40' / other)</i>	Khối lượng sử dụng lớn nhất <i>Max gross weight (kg)</i>	Xác nhận khối lượng toàn bộ của công-te-nơ <i>Verified gross mass of a packed container (kg)</i>	Tên đơn vị, địa chỉ cân <i>Name of weighing scale, Address</i>
1					
2					
3					
...					

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm việc xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ nói trên là đúng sự thật.

We are committed to and responsible for the VGM of the container above is true.

**ĐƠN VỊ CÂN
WEIGHING SCALE**

(ký, ghi rõ họ tên)
(Signed, full name)

**NGƯỜI GỬI HÀNG
SHIPPER**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
(Signed, full name, stamped)

Nguồn: Thông tư 14/2016/TT-BGTVT